

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST.

Ngày: 23- 6- 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Đình Ngừ.
2. Ông Nguyễn Thanh Thơm.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên toà:
Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn T, tên gọi khác: Cu E; sinh ngày 03/02/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Số nhà 116 đường VD, Tổ 07, phường TL, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/01/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (Bản án số: 03/2012/HSST). Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/02/2022, bị tạm giam ngày 21/02/2022 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ 02, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ 10, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Chị Võ Thị L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn V, xã L B, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS-HS, ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn T về hành vi phạm tội:

Khoảng 14 giờ ngày 15/02/2022, Nguyễn T thuê xe ôm đến tại khu vực “Bờ Hồ”, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (không xác định được vị trí cụ thể) để mua ma túy. Bị cáo gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 800.000 đồng ma túy, loại Hồng phiến. Sau khi thống nhất, người phụ nữ này nhận tiền rồi đưa cho Nguyễn T 01 túi ni lông, bên trong có nhiều viên nén hình trụ tròn màu đỏ. Nguyễn T cất giấu số ma túy này vào túi quần Jean phía trước, bên phải đang mặc trên người, rồi thuê xe ôm về nhà nghỉ “Hoa Mười Giờ” của bà Nguyễn Thị M, tại tổ 10, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế để gặp bạn gái tên là Võ Thị L. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn T đi bộ ra phía trước cổng nhà nghỉ để hút thuốc lá, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, kiểm tra phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Tây.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, miệng gói có viền màu đỏ, bên trong có chứa 40 (bốn mươi) viên nén đều có hình trụ tròn màu đỏ được niêm phong (thu giữ trong túi quần Jean phía trước, bên phải đang mặc trên người của Tây);

Tại bản Kết luận giám định số: 90/KL-KTHS ngày 18/02/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- 40 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ thu giữ của Nguyễn T gửi giám định có tổng khối lượng là 3,6565 gam, là ma túy, Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 3,5565g (ba phẩy năm năm sáu năm gam) mẫu bột được nghiền từ 40 (bốn mươi) viên nén hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định cùng các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn T tù 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 15/02/2022, tại trước số nhà 06, đường Nguyễn Quang Yên, thuộc Tổ 10, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nguyễn T đang tàng trữ trái phép 3,6565g (Ba phẩy sáu năm sáu năm gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo nhằm mục đích để sử dụng là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, bị cáo Nguyễn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, sử dụng rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến xảy ra nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bị kết án nhưng không rút kinh nghiệm cho bản thân, nay phạm tội. Do đó, xử phạt bị cáo mức án nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 3,5565g (Ba phẩy năm năm sáu năm gam) là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T, tên gọi khác: Cu E, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 15/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên xử: Tịch thu, tiêu hủy 3,5565g (ba phẩy năm năm sáu năm gam) là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/06/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân